QUY ĐỊNH
ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT KHUYẾN NÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-KN ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Phần I – Quy định chung

1. Phạm vi điều chỉnh

- Định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông được áp dụng trong hoạt động khuyến nông, sử dụng nguồn ngân sách Trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

- Định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông là cơ sở, căn cứ để xây dựng, phê duyệt thuyết minh dự án khuyến nông trung ương sử dụng nguồn kinh phí do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

2. Đối tượng áp dụng

Định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động khuyến nông thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Căn cứ xây dựng

- Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

- Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

- Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

- Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích phát doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

- Quyết định số 2166/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/6/2020 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế quản lý chương trình, dự án khuyên nông Trung ương và nhiệm vụ khuyến nông thường xuyên;

- Các quy trình công nghệ, quy trình sản xuất đã được ban hành, công nhận trong lĩnh vực;

3.1. Đối với lĩnh vực Trồng trọt và Lâm nghiệp

- Quyết định số 45/QĐ- PTNLN ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện Khoa học và Công nghệ Phát triển Nông Lâm nghiệp về việc công nhận Quy trình sử dụng phân bón hữu cơ UPLML NANO cho cây chè trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Định mức giống, vật tư xây dựng và áp dụng theo: Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân tỉnh Hậu Giang quy định về định mức kỹ thuật các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Hậu

Giang; Quyết định số 551/QĐ-SNN&PTNT ngày 23/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Tháp về ban hành quy trình kỹ thuật sản xuất hai vụ lúa kết hợp mùa lũ;

- Quy trình kỹ thuật canh tác lúa sử dụng khoáng tự nhiên với công nghệ phun bằng dây bay ban hành kèm theo Quyết định số 316/QĐ-TT-VPPN của Cục trưởng Cục Trồng trọt ngày 31/8/2023.

- Quy trình ghép cải tạp bưởi được ban hành kèm theo Quyết định công nhận quy trình cấp cơ sở số 363/QĐ-VRQ-KH ngày 30/12/2023 của Viện nghiên cứu Rau quả.

- Quy trình xử lý bã thải dong riềng được áp dụng theo Quyết định 106/QĐ-MTNN-KH ngày 02 tháng 03 năm 2023 Của Viện Môi trường Nông nghiệp về việc về việc công nhận Quy trình kỹ thuật cấp cơ sở đối với Quy trình xử lý bã thải dong riềng làm phân bón hữu cơ, phân hữu cơ sinh học.

- Quyết định số 91/QĐ-KHLN-KH ngày 25 tháng 03 năm 2022 của Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam về việc ban hành Quy trình kỹ thuật nhân giống và quy trình kỹ thuật trồng thâm canh Vù hương (*Cinnamomum balansae* H.Lec).

- Quyết định 60/QĐ-NCLS ngày 28/6/2021 của Viện Nghiên cứu Lâm sinh về ban hành Qui trình kỹ thuật trồng thâm canh Dẻ Trùng Khánh (*Castanea mollissima* Blume) bằng cây ghép.

- Quyết định số 1591/QĐ-ĐHHĐ ngày 15/6/2023 của Trường đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy trình kỹ thuật nhân giống trồng, thu hoạch, sơ chế và bảo quản cây Sachi.

- Quyết định số 5105/QĐ-BNN-KHCN ngày 16/12/2020 của Bộ NN và PTNT ban hành định mức kinh tế - Kỹ thuật đối với hoạt động Khoa học và công nghệ lĩnh vực lâm nghiệp.

3.2. Lĩnh vực Khuyến ngư

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10325:2014 Thức ăn hỗn hợp cho tôm thẻ chân trắng. Tại mục: 4.2. Yêu cầu về chỉ tiêu lý, hóa; Chỉ tiêu số 3 – hàm lượng protein thô; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9964:2014 Thức ăn hỗn hợp cho tôm sú. Tại mục: 4.2. Yêu cầu về chỉ tiêu lý, hóa; Chỉ tiêu số 5 – Hàm lượng protein thô;

- Căn cứ QĐ số 145/QĐ-TS ngày 25/5/2022 về công nhận quy trình nuôi thương phẩm cá chình áp dụng cho chuyển giao công nghệ và sản xuất và kết quả Dự án Hoàn thiện công nghệ ương giống và nuôi thường phẩm cá chình hoa theo hình thức công nghiệp Mã số KC.06.DA19/11-15 của Viện nghiên cứu NTTS 3;

- Căn cứ kết quả nghiên cứu ứng dụng đèn LED 500W cho nghề lưới chụp khai thác hải sản ở vùng biển khơi tỉnh Nghệ An (đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại quyết định số 4047/QĐ-UBND ngày 20/12/2022);

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-TCTS-KHCN&HTQT ngày 29/12/2017 của Tổng cục Thuỷ sản về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật "Giải pháp ứng dụng hệ thống tời thuỷ lực cho nghề lưới chụp ở vùng biển xa bờ Việt Nam";

- Quyết định 4214/QĐ-BNN-TS ngày 13/10/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận Tiến bộ kỹ thuật sinh sản nhân tạo và ương giống

cá chim vây vàng;

- Quyết định số 008/QTKT-HC ngày 10/8/2023 của Công ty CP Phát triển CNC Hoan Châu và văn bản số 4568/SNN-QLKTKHCN ngày14/11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT Nghệ An Chấp thuận áp dụng Quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm lươn trong bể không bùn;

- Quyết định số 1229/QĐ-BNN ngày 05/9/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau về công nhận quy trình kỹ thuật nuôi tôm sú - sò huyết dưới tán rừng;

- Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Cà Mau về Nuôi tôm sú quảng canh cải tiến;

- Quyết định số 448/QĐ-SNNPTNT ngày 21/7/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn kỹ thuật nuôi cá nâu *(Scatophagus argus)* thương phẩm trong ao.

- Các tiêu chuẩn quốc gia.

- Văn bản quy định khác.

4. Quy định chữ viết tắt:

- Kinh tế kỹ thuật: KTKT
- Khuyến nông: KN
- Kỹ thuật: KT
- Trồng trọt: TTr
- Bảo vệ thực vật: BVTV
- Thuỷ sản: TS
- Khai thác Thuỷ sản: KTTS
- Nuôi trồng thuỷ sản: NTTS
- Khuyến ngư: KN
- Lâm nghiệp: LN
- Đơn vị tính: ĐVT
- Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS
- Dự án: DA
- Hội nghị: HN
- Mô hình: MH
- Tiến bộ kỹ thuật: TBKT
- Hệ số chuyển đổi thức ăn: FCR
- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia: TTKNQG

5. Cơ cấu trong 1 bộ định mức bao gồm:

- Phần I. Quy định chung
- Phần II. Định mức Kinh tế kỹ thuật

6. Định mức là mức tối đa, có thể hỗ trợ thấp hơn định mức tuỳ theo quy trình kỹ thuật, kinh phí được phê duyệt;

7. Mức hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông được áp dụng theo Nghị định số 83/2018/NĐ-CP, ngày 24/5/2018 của chính phủ về khuyến nông và các quy định hiện hành.

PHẦN II – ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Phụ lục I: Định mức KTKT khuyến nông lĩnh vực Trồng trọt - Bảo vệ thực vật

Phụ lục II: Định mức KTKT khuyến nông lĩnh vực Lâm nghiệp

Phụ lục III: Định mức KTKT khuyến nông lĩnh vực Khuyến ngư

Phụ lục IV: Định mức KTKT khuyến nông điều chỉnh, bổ sung lĩnh vực Khuyến ngư